

BẢNG TIN (THAM KHẢO) THỊ TRƯỜNG SẮN NGÀY 05/10/2026

STT	Nội dung	Giá ngày 05/10/2026	Thay đổi so với tuần trước (+/-)
I	GIÁ SẮN NGUYÊN LIỆU		
1	<i>Giá mua theo trữ lượng bột 30%</i>		
-	Tây Ninh (Mỹ nội địa và Mỹ Campuchia)	146,6 – 153,3 đ/độ bột	0 đ/độ bột
-	Đắk Lắk (Phú Yên)	126,6 – 140,0 đ/độ bột	0 đ/độ bột
-	Quảng Ngãi (Kon Tum)	130,0 – 133,3 đ/độ bột	0 đ/độ bột
-	Gia Lai (Bình Định)	133,3 – 140,0 đ/độ bột	0 đ/độ bột
-	Miền Trung	100,0 – 105,0 đ/độ bột	+ 0/ + 3,4 đ/độ bột
-	Miền Bắc	-	-
2	<i>Giá mua xô</i>		
-	Miền Trung	-	-
-	Miền Bắc	-	-
II	GIÁ ĐÀU RA		
1	<i>Tinh bột sản XUẤT KHẨU:</i>		
-	FOB Hồ Chí Minh (chi phí Logistic tới cảng TQ từ khoảng 10 – 20 USD/tấn, tùy khu vực)	620 – 660 USD/tấn	0 USD/tấn
-	DAF Lạng Sơn (Nhập khẩu chính ngạch vào TQ)	4.100 – 4.250 CNY/tấn	0 CNY/tấn
-	DAF Móng Cái	-	-
-	FOB Bangkok, Thái Lan (WEBSITE)	700 USD/tấn	0 USD/tấn
2	<i>Sắn lát XUẤT KHẨU:</i>		
-	FOB Quy Nhơn/Hồ Chí Minh	320 USD/tấn (Hàn Quốc) 265 USD/tấn (Trung Quốc)	0 USD/tấn